

Số: 777/CSĐP - KTTV

Ngày 28 tháng 07 năm 2025

V/v giải trình báo cáo kết quả kinh doanh  
riêng quý II - 2025

Kính gửi:

- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

**BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH RIÊNG**  
(QUÝ II - 2025)

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	TM	QUÝ II/2024	QUÝ II/2025	CHÊNH LỆCH	%
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2	VI.25	150.691.116.988	121.297.688.137	(29.393.428.851)	80,49
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	10		-	-	-	
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ( 10 = 10 - 01 )	11		150.691.116.988	121.297.688.137	(29.393.428.851)	80,49
4	Giá vốn hàng bán	20	VI.27	112.975.401.252	72.766.666.439	(40.208.734.813)	64,41
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ ( 20 = 10 - 11 )	21		37.715.715.736	48.531.021.698	10.815.305.962	128,68
6	Doanh thu hoạt động tài chính	22	VI.26	4.575.989.508	18.928.347.907	14.352.358.399	413,64
7	Chi phí tài chính	23	VI.28	2.195.580.747	1.749.990.446	(445.590.301)	
8	Trong đó: Chi phí lãi vay	25		-	-	-	
9	Chi phí bán hàng	26		1.921.504.803	952.771.965	(968.732.838)	49,58
10	Chi phí quản lý doanh nghiệp	30		10.544.143.494	9.661.917.191	(882.226.303)	91,63
11	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh { 30 = 20 + ( 21 - 22 ) - ( 24 + 25 ) }	31		27.630.476.200	55.094.690.003	27.464.213.803	199,40
12	Thu nhập khác	32		53.993.687.721	10.954.132.984	(43.039.554.737)	20,29
13	Chi phí khác	40		8.491.150.580	3.754.814.936	(4.736.335.644)	44,22
14	Lợi nhuận khác ( 40 = 31 - 32 )	50		45.502.537.141	7.199.318.048	(38.303.219.093)	15,82
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (=30+40)	51		73.133.013.341	62.294.008.051	(10.839.005.290)	85,18
16	Chi phí thuế TNDN hiện hành	52	VI.30	10.574.320.677	10.205.431.119	(368.889.558)	96,51
17	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	60	VI.30	(3.705.343.762)	-	3.705.343.762	
18	Lợi nhuận sau thuế TNDN (=50-51-52)	70		66.264.036.426	52.088.576.932	(14.175.459.494)	78,61
19	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	71					
20	Lãi suy giảm trên cổ phiếu (*)						

**Giải Trình:**

Trong Quý II/2024: Sản lượng tiêu thụ là: 1.423,035 tấn; Giá bán bình quân: 42.789.461 VND/tấn.

Trong Quý II/2025: Sản lượng tiêu thụ là: 1.661,59 tấn; Giá bán bình quân: 52.424.719 VND/tấn.

Do:

+ Sản lượng tiêu thụ quý II/2025 cao hơn quý II/2024. Và giá bán bình quân cao hơn quý II/2024.

(giá bán bình quân quý II/2025 tăng: 9.635.258 VND/tấn hay tăng: 22,52 % so với quý II/2024).

+ Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh quý II/2025 tăng: 27.464.213.803 VND hay tăng 99,40% so với quý II/2024.

+ Lợi nhuận khác quý II/2025 giảm : 38.303.219.093 VND hay giảm 84,18 so với quý II/2024.

Do đó, lợi nhuận sau thuế quý II/2025 giảm : 14.175.459.494 VND hay giảm : 21,39% so với quý II/2024

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, N.Vu ( b )



Hồ Cường